

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 09/2019/HS-ST

Ngày: 09 – 4 -2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Lạc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Huỳnh Hồng.

Ông: Nguyễn Văn Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Công Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Văn H - sinh năm: 1988 tại huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con Võ Văn Â và bà Trần Thị Đ; bị cáo chưa có vợ.

Tiền sự:

+ Ngày 16/6/2013 bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.

+ Ngày 19/4/2016 bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.

+ Ngày 09/6/2016 bị Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản, chưa nộp phạt.

Tiền án:

+ Ngày 05/8/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 16 (mười sáu) tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, chấp hành xong án phạt tù ngày 04/8/2012, chưa nộp xong án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

+ Ngày 02/6/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù xong ngày 27/4/2018.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Võ Văn H – sinh năm: 1987 (có đơn xin vắng mặt);

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông Võ Văn A – sinh năm: 1965 (có đơn xin vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Chị Nguyễn Thị Ngọc T – sinh năm: 1978 (có đơn xin vắng mặt);

Nơi cư trú: khóm 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn H có 02 tiền án về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản và Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích.

Võ Văn H và Võ Văn H là hai anh em ruột cùng sống chung gia đình cha mẹ ruột. Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/12/2018, H cùng cha ruột là ông Võ Văn A đi sửa ống nước tưới cây trước cửa nhà. Trước khi đi sửa ống nước, H có để chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J5 trên ghế bàn. H thấy chiếc điện thoại của H, H hỏi mượn để chơi game nhưng H không cho. Lúc này, H định đến xã T1 tìm bạn để chơi nhưng H không có điện thoại, H nảy sinh ý định lấy điện thoại của H để sử dụng. H lấy điện thoại của H bỏ vào túi quần bên trái. Lấy điện thoại xong, H nhìn thấy xe mô tô biển số 64V1-4093 của H đậu trước sân, H hỏi mượn H đồng ý. H lấy xe mô tô 64V1-4093 điều khiển xe qua phà T để đi đến xã T1 tìm bạn chơi. Sau khi H lấy xe đi khoảng 10 phút, H đi vào nhà thì phát hiện chiếc điện thoại để trên bàn bị mất, H nghi H lấy trộm chiếc điện thoại và có tổ chức tìm kiếm nhưng không gặp. H đến Công an xã T trình báo sự việc. Đối với H, khi điều khiển xe 64V1-4093 đến chợ V thì xe hết xăng. Lúc này, H không có tiền đổ xăng, H nhìn thấy gần đó có tiệm cầm đồ “H” thuộc khóm 1, thị trấn V nên H đem điện thoại Samsung J5 của H vào tiệm cầm đồ. Khi vào tiệm cầm đồ “H” gặp chủ tiệm cầm đồ Nguyễn Thị Ngô T, H nói với chị T chiếc điện thoại là của H và cầm với giá 800.000đồng, chị T đồng ý. H lấy tiền do cầm điện thoại đồ xăng và tiêu xài. Sau đó, H đi đến xã T1 để tìm bạn nhưng không gặp.

Ngày 12/12/2018, Công an xã T mời H làm việc, H thừa nhận hành vi lấy trộm điện thoại của H. Công an xã T thu hồi điện thoại trả cho H.

Ngày 15/01/2019, ông Võ Văn A là cha của H trả lại số tiền 800.000đồng cho chủ tiệm cầm đồ H.

Theo Biên bản và kết luận định giá tài sản số 88/TTHS ngày 19/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũng Liêm kết luận: chiếc điện thoại Samsung J5 có giá trị thành tiền là 1.300.000đồng.

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 19 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 180.000đồng.

Về án phí hình sự: Đề nghị buộc bị cáo nộp án phí 200.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo Võ Văn H: Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Vũng Liêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Võ Văn H: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Văn H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo trình bày vào ngày 11/12/2018, bị cáo đã có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại hiệu Samsung J5 có giá trị thành tiền là 1.300.000đồng của anh Võ Văn H.

[2] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Võ Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm một cách trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên xét xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có người thân có công cách mạng. Tuy

nhiên, xét thấy về nhân thân của bị cáo xấu: Hành vi phạm tội của bị cáo đang trong thời gian chuẩn bị xét xử nhưng vào ngày 07/3/2019, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp trái sầu riêng của anh Phạm Văn Đ và anh Võ Văn H với tổng giá trị tài sản bị mất trộm là 1.500.000đồng.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 180.000đồng.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Võ Văn H đã nhận tài sản là chiếc điện hiệu Samsung J5 và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Võ Văn A không yêu cầu bị cáo H trả lại số tiền 800.000đồng mà ông đã chuộc điện thoại trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Võ Văn H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn H: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 180.000đồng (Hiện chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm đang quản lý).

* Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Võ Văn H đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Võ Văn A không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã chuộc lại điện thoại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày tuyên án.

Đối với bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Cao Văn Lạc

